

GIẤY BÁN	
BỘNH-TRÁP	NGOẠI QUỐC
Một năm . 1.500	1.500
Một tháng . 1.50	1.50
Một ngày . 1.50	1.50

Mua báo phải trả tiền trước
Thư và mandat gửi cho
M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN - AI
đang quảng cáo, việc riêng
xin thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN

LA VOIX DU PEUPLE

MỠI TUẦN XUẤT-BẢN HAI KỶ: THỨ TƯ VÀ THỨ BẢY

ĐƯỜNG ĐÔNG-BÀ - HÀI

GIẤY THÁP SỐ 10
THY THÁP: TIẾNG-DÂN - HÀI

Tạo - hóa không sinh ra người hèn, kẻ sang, người làm thầy, kẻ làm tớ, người làm vua, kẻ làm dân; Tạo hóa sinh ra người ngang nhau cả.
(Lamennais)

TÍNH CHẤT XÃ-HỘI TA VỚI LÝ-THUYẾT " BÌNH-ĐẲNG "

Trên con đường tiến hóa của loài người, khi nào tới nơi bình-đẳng là tốt bậc, song đi cho đến đó, tất phải trải qua bao nhiêu giai cấp, không thể đi tắt ngang được. Bởi vậy nên đường là đi trên con đường chung mà nơi thấp nơi cao, chỗ mau chỗ chậm, tùy trình độ và tính chất từng quốc gia, từng dân tộc, mà thành ra sole khác nhau. Hiện xứ Âu-Mỹ ngày nay có tiếng là văn minh nhất trên hoàn cầu, mà so với cái thuyết bình-đẳng kia, vẫn cách nhau xa, người ta vẫn còn đường ao ước nóng nẩy, hống là những xứ đi sau bước chậm như xứ mình, mà vội đã tư tưởng đến cái cảnh địa cao xa kia!

Tuy vậy, phạm vi việc gì trong vũ trụ, cái này với cái kia mà tính chất tương phản, thì thường chống chọi nhau mà khó bề điều hòa. Bằng như hai bên mà tính chất tương cự, thì tiếp hiệp có dễ mà dung hòa cũng không khó. Ví như: sinh vật ở xứ nóng (nhiệt đới) mà dời sang xứ lạnh (hàn đới), tính chất khác nhau xa dốt, nên dần có che mưa ngăn gió cũng không sinh trưởng được. Còn ở xứ nóng mà dời sang xứ ấm (ôn đới) thì khi hậu có chịu tương tự, tính chất không khác nhau xa, nên sinh cơ phát đạt có dễ dàng. Ấy là lẽ tự nhiên.

Hiện trên thế giới ngày nay, ngọn sóng nhân quyền bình-đẳng tràn khắp mọi nơi mà nghênh mặt trông lại xã-hội ta thì trình độ để bên, khai thông chậm trễ. Phần nhiều người mình đều phân rạn, kẻ thì nói rằng: Bình-đẳng là hạnh phúc đặc biệt của các dân tộc ưu thắng, mình không đang mong tưởng đến; người lại nói rằng: Bình-đẳng chỉ là câu nói hão về phần lý thuyết, mà ở dân tộc ta không sao có thực tế được... Bởi chỗ kiến giải lầm lạc ấy thành ra tư tưởng trống không, không có chỗ trước lạc, hay gây ra những chuyện theo mù chạy quấy. Thậm chí có kẻ chỉ trông bề ngoài đầu đầu mà quên hẳn công việc thiết thiết của mình, không khác gì muốn được cái lầu cao mấy tầng ở đũa khoảng không mà không ngó gì đến chỗ nền móng. Trái ngược biết là ngần nào! Cả theo hiện trạng mà nói thì trình độ dân tộc ta ngày nay so với cái thuyết bình-đẳng kia, cách xa nhau như một trời

một vực. Song xét trên lịch-sử chủng tộc, tôn giáo học thuật, chính trị, phong tục và tập quán, thì dân tộc ta có cái tính chất đặc biệt tương cận với cái thuyết bình-đẳng, mà không phải là tương phản như nhiều người đã tưởng lầm. Nói cho rõ là dân tộc ta không có nhiều giai cấp như một số dân tộc khác trên hoàn cầu, nên đối với thuyết bình-đẳng có vẻ điều hòa dung hòa mà không có chút gì là chống chọi trái ngược; sự dĩ càng ngày càng cách xa là chỉ tại chỗ hư hèn của người mình, không nên lấy đây mà qui tội cho ông bà ta trên lịch-sử.

Phản lý luận mà không căn cứ vào sự thực, thì cái nền lý luận không đứng vững được mà việc ở trên đời, muốn biết hay dở tốt xấu thế nào cần phải so sánh xem xét mà sau mới thấy rõ chân tướng của nó. «Dầu tộc ta không có nhiều giai cấp», câu ấy có người không tin, song dầu ai không tin mặc lòng, sự thực vẫn cứ ra sự thực, xin kể đại đoạn như dưới đây:

Chủng tộc
Trên hoàn cầu này, biết bao nhiêu nước nhập các giống khác nhau mà lập thành, nên cái giới hạn chủng tộc, thường sinh xung đột nhau. Không kể bên Âu-Tây, chính ở bên Á Đông như dân tộc Ấn-đô, Chi-na, cũng không khỏi cái thế hại đó. Dân tộc ta thì không thế: con Rồng cháu Tiên, khắp cả 3 kỳ đều công nhận một ông Tổ, tuy tự trung cũng có các giống Chiêm-Thành, Chân-lạp và Chi-na, song đồng hóa như một, không có chút gì gọi là chia rẽ nhau cả. Chính như người Tàu nhập tịch ta và người Chiêm - thành đã đồng hóa thì người mình cũng xem như ruột thịt. (Ông Lý Văn Phức, Trần-tiền-Thành đều là con cháu người Tàu sang ta mà làm quan lớn. Họ Mã Xê họ Trà Xê con cháu người Chiêm cũng thế đó v. v.) Ấy là dân ta không có cái bờ chủng tộc.

Quy tắc với bình dân
Các nơi trên hoàn cầu, nhiều xứ có cái giới hạn chủng tộc bình dân rất phân biệt, (Anh, Pháp, Nhật v. v. đều có hạng quý tộc...). Dân tộc ta thì không thế: người trong nước đến là dân cả, ai có tài trí có tư cách thì làm được đều qui đều sang, thất phu mà làm nên đế vương, dân nghèo mà

BỒI NGHE NÊN 'LÂM I'

Đọc báo Tiếng-Dân, còn nhớ trong số 328 ra ngày 25 Octobre năm ngoái có bài «Nhất thất tác thành thiên cổ hân» (一失足成千古恨, Cái họa xảy chơn), thuật chuyện một cô thiếu nữ xuất-nữ bị bọn làng chơi dẫn vào cái biển trầm luân; may nhờ một bức thư trong đó câu «Thất túc trên», cô ta tỉnh ngộ tự lui trở lại mà khỏi mang cái kiếp lụy đời. Những câu cách ngôn răn đời, có ích cho người không phải là nhỏ. Câu này có một vẻ nữa là «Tai họa đầu thì, bách niên thân» (身敗名裂百年身, khi trở đầu lại thì mình đã trăm năm, nghĩa là muộn rồi, già cuội không làm gì được nữa). Không những phương châm yếm kia, bọn may râu mà sía chơn, cũng thường thường trở đầu không kiếp như thế!

Dương-Hùng là một nhà danh tiếng trong văn giới mà bị 3 chữ «mạng đời phũ» bêu xấu muốn đời, đến khi gieo mình từ trên gác, có muốn hồi đầu cũng không kịp. Nhân vật Trưng hoa về khoảng gần đây, như Viên thế Khải không phải là một tay gian hùng đảo để tài trí hơn người hay sao? Nếu như yên chức Tổng-thống rồi thì vụ hạ giết chẳng phải là hoàn phúc sao? Ai bảo sinh ra chỉ cái mạng tướng Hoàng đế, nghe lời quân liều xui giục tôn bôn mà gây ra trò cười Hồng biến để rằng, để đến khi gần chết mới than rằng mắc lầm Thái Ngạc II Thuở nay những người sía chơn mà đến khi trở đầu không kịp có phải là bọn ngu hèn đần độn Chính những kẻ tự phụ tài trí mà chỉ vì cái lòng tham muốn, hoặc ganh ghét hoặc vai thích trong một hội, không chịu xem xét mà để lụy đến thiên cổ. Phương ngu hèn không đủ nói, đáng liếc là liếc cho người có tài học kia!

Tục ngữ ta có câu: «Khôn ba năm đại có một giờ», cũng phát minh được ý nghĩa câu trên. Hai câu ấy đáng cho ai ngẫm nghĩ lắm thay!

Ưu Thờ!

MUA VUI NƯỚC NAM CÓ HẠO-KIỆT KHÔNG?

- Trên lịch sử nước Nam anh, có hào kiệt không?
- Sao lại không có!
- Sao tôi thấy người ngoài họ chê rằng người nước anh không thành người, gian tham khi trẻ, dốt lỏi khi già.
- Thì cũng có người như vậy mà có người khác vậy chứ! Như Trần Hưng - Đạo, Nguyễn - Trãi, không phải là hào kiệt sao?
- Người ta nói chung, mà anh thì cứ một vài ông! Anh này không biết luận lý học.
- Thế thì tôi xin kiếu.

Hà-hà

lâm đến khánh tướng, cũng thường thấy luôn, không có giọng nào gọi là giọng hèn bao giờ. Nghiệm câu tục ngữ ta: «không ai giàu ba họ, không ai khó ba đời», thì biết dân-tộc ta không có cái bờ qui tiện.
(Ký sau sẽ tiếp)
Khí ưu sinh

Danh - ngôn với danh-ngôn

«Cóp chết để da người ta chửi đứ liêng», câu ngôn của người mình thật không sai. Vì vậy mới có một hạng người mà người ta cho là bất-tử (immortels), dầu có chết dầu hồi nào rồi, budi chửi không một ai biết cái mặt ngán hay dài, mà cũng thường kêu đến lên nhắc đến đời hạng người ấy, như thế là bà con với mình vậy. Kinh phục cái người cho đến cái lời nói có công ghi nhớ: mỗi mỗi cứ nhắc đến. Ví dụ như câu nói của ông Thích-ra ông Co-đốc đã mấy nghìn năm mà miêng cho đến bây giờ, ngàn đời sau chắc người ta cũng không quên được.

Ngoài các bậc thánh nhân ấy ra cũng còn làm bực anh hùng hữn triết khác vì cái tiếng tăm lừng lẫy của họ trong một đời, hoặc cái công nghiệp to tát của họ đối với học giới, mà những đời họ nói ra người sau cứ truyền tụng mãi. Như câu nói của nhà triết học Dịch-lạp-nhĩ (Descartes): «Ta suy nghĩ, vậy thì ta có» (Cogito, ergo sum), ngày nay ai đã mơ đến triết học mà lại không biết. Câu ấy lại đối với một người thường, không có nghĩa lý gì, nhưng chính vì phát minh ra được điều ấy mà nhà đại triết học đã sáng lập ra một cái học thuyết gọi là «Dịch-lạp-nhĩ học-thuyết» (Système de Descartes).

Còn trong vòng khoa học thì người ta thường hay nhắc đến mấy tiếng «Eurêka!» (tôi tìm ra rồi) của nhà kỹ-học buổi xưa là Archimède. Nguyễn Archimède đương suy nghĩ giải cho được cái vấn đề lý trọng của các vật. Một ngày kia ông ta đương tắm trong hồ, bỗng nhiên thấy khí ở trong nước thì tay chun vận động rất dễ dàng, ông bắt đó mà nghĩ, liền mạnh ra nói, mừng quá quên là mình ở trường ở trần, nhảy lên bờ vừa chạy vừa la: «Tôi tìm ra rồi! Tôi tìm ra rồi!» Về sau ông căn cứ theo đó mà phát biểu ra một cái luật trọng vật lý học mà ngày nay không còn ai là không phải biết: «Mọi vật gì nhúng vào trong một chất lỏng hoặc chất hơi khác, thì mất hết một phần sức nặng, bằng cái sức nặng của chất lỏng hoặc chất hơi bị đẩy chỗ đi.

Tay anh hàng nước Pháp là Nê-phá-luân cũng có làm câu ngày nay người ta nhắc mãi. Như trong lúc đánh ở Ai-cập (expédition d'Egypte) trước khi ra trận một hôm, ngồi trên lưng ngựa đi đăm đăm, Nê-phá-luân chỉ mấy người tháp khồng là dưới có chôn các vị để võng Ai-cập, mà hô to trước quân lính: «Hỡi các tướng sĩ, sau lưng các người tháp kia, bốn chục thế kỷ, đang chăm ngó các tướng sĩ đó! Các nói của ông tưởng đại tài nhỏ tuổi làm cho lòng ai cũng phải rung động, trở nên háng há!

Lạc-nhân nhắc ba câu nói của ba người kể trên là vì nó đáng cho người đời truyền tụng. Thế mà Lạc-nhân không ngó có những câu rất làm thương, ai cũng nói được, mà chỉ vì xuất tự một người có thể lực nên người ta cũng ghi nhớ, mà cho rằng hay. Như Mạc-Mahon làm đến chức thống chế, đánh giặc rất nhiều trận, về vàng, sau lại về làm giám quốc nước Pháp. Một ngày kia nhân gặp trận lụt,

CHÊ-ĐỘ GIA-ĐÌNH QUÁ-KHỨ - HIỆN-TẠI - VỊ-LAI

(Tiếp theo)

Chê độ mẫu quyền. - Sau gia-tộc buýt duyên lại sản sinh một thứ đoàn thể gia-tộc thứ ba cao hơn nữa, Mốc-găng gọi là gia-tộc Punalan. Chê độ này bắt đầu từ khi chế độ hôn nhân trong khoảng anh em chị em về mẫu hệ (trong buổi một người đàn bà có thể lấy được nhiều chồng, cố nhiên là phụ hệ không thể chứng minh được, chỉ có buýt thông về mẫu-hệ là biết rõ ràng không nghi thối); bị bắt trở mà thành chế độ hôn buýt tộc quần hôn. Những quan-hệ của xã-hội loài người buổi xưa tiến hành rất lâu mới thành ra biến cách, cho nên từ gia-tộc buýt duyên tiến lên gia-tộc Punalan phải trải qua thời gian rất dài. Những nguyên nhân ở bề ngoài khiến cho gia-tộc Punalan phát đạt, đại khái là bởi việc chăn nuôi và giồng giết, khiến người ta phải đi tìm lấy đất đai mới. Số người tăng tiến rất mau, nhân số mà phải chia rẽ ra thành nhiều bầy. Ở những nơi văn-hóa cao hơn nơi khác, dần dần này ra cái quan niệm rằng anh em chị em mà cùng nhau tính giao thì có nhiều điều hại về đường con cái, sau lại sinh ra cái quan niệm cho thế là phi lễ, nên yêu cầu cái chế-độ hôn nhân ở khác họ. Trong một xã hội ở Nam-Úc-Châu, thường có truyền thuyết rằng: sau khi thế giới sáng tạo, cha mẹ anh em cùng bà con cận thân đều kết hôn cùng nhau không phân biệt gì cả. Vì thế thấy được cái kết quả không tốt. Nhân người tù trưởng xưa xưa, họ công nhau tìm xét nguyên nhân đều ác hại ấy từ đâu mà có; kết quả cuộc thương lượng, họ đem nhau tới kỳ đảo với thần. Thần đáp rằng: các chủng loại phải chia ra từng nhánh, các nhánh phải lấy những thứ sinh vật hoặc vô sinh vật như con chó sói, con chim đà (đà điểu), con thằn lằn,

một thứ cây gì hay là mưa gió để làm tên (gọi là totem). Những người trong một tập đoàn, không được kết hôn cùng nhau, nhưng có thể kết hôn cùng tập đoàn khác. Ví dụ: con trai của nhánh Chó sói, không thể lấy con gái của nhánh Chó sói, mà có thể lấy con gái của nhánh khác được. Câu chuyện kỳ so với câu chuyện trong Thánh kinh thực là rõ ràng hơn nhiều, nó có thể chứng minh sự phát minh của đoàn thể thân tộc một cách rất dễ hiểu.

Nhà xã-hội học Lạp-pháp-nhĩ (Paul Lafargue) trong sách Tân thời đại, cũng dùng ngôi bút sắc sảo mà chứng minh rằng A-dam và E-vơ không phải là tên người mà chính là tên dân tộc của giống người Do thái trước khi có sđ. Bối-da (Max Beer) trong một quyển sách cũng nhan đề là Tân thời đại, nói rằng trong người Do thái hiện nay còn có một thứ tập quán về việc hôn nhân: phạm họ người đầu không thể giống họ người mẹ chồng được, nếu trái đều ấy thì trong quá khứ sinh ra tập bệnh hoặc chết. Xem thế có thể suy biết rằng đời xưa cấm chỉ con trai con gái trong một họ lấy nhau không được lấy nhau; con dâu và bà gia cùng họ, chiếu theo tinh thần thị-tộc, là cũng một buýt thông vậy.

Theo Mốc-găng thì một người trong đoàn thể gia-tộc này hoặc như chị em đồng bối kết hôn với một người, hoặc những anh em đồng bối trong một đoàn thể gia-tộc khác. Nhưng chị em ruột hoặc chị em con dì ruột, chị em con dì họ của gia-tộc này là vợ chung của bọn anh em ruột, anh em con dì ruột, anh em con dì họ của gia-tộc khác. Anh em chị em không thể lấy nhau được. Cái hình thái mới ấy khiến cho tôn tộc phát đạt rất mau chóng mà anh em.

(Xem tiếp trong bài, cột 10)

MANDAT CỦA AI?

Ngày 17 Juin 1931 bản báo có tiếp được 1 cái mandat giấy (hiệp (mandat télégraphique) ở Vientiane số học 10\$00 của bà nào gửi mà không nói rõ tên ai trả về khỏe gì vậy cái mandat ấy của ai, xin trả lời cho bản báo được rõ để tiện việc vào sổ.

Tiếng-Dân
Mạc - Mahon thấy nước dâng lên bên nó: «Chà chà là nước!» (Que deau!). Câu nói có cái gì lạ đâu! Thế mà cũng có người ghi mãi đến năm ngoài đây, nhân miền Nam nước Pháp bị ngập, có nhiều nhà báo lời câu ấy ra như là của qui!

Những câu như câu nói của Mạc-Mahon trên đời này là ít ỏi xay. Lạc-nhân nghĩ đến mà nhiều khi muốn làm lớn chơi. Không phải làm lớn để để đầu để cổ ai đâu; nhưng là để xuất bản quyển sách «Lời nói của Lạc Nhân», và để bản sách ấy cho chạy. Nhưng không nói ngoạ, sách ấy nào có phải toàn những câu như «Chà chà là nước» kể đâu!

Vấn Uyển

Trò đời
Trò đời đen bạc gồm ghê thây,
Trục lợi cầu danh chạy suốt ngày.
Đời một đá gà xưa sẽ mãi,
Rang cây nhát khỉ là lay hoai.
Công danh trò rối trời toan bán,
Sự nghiệp đồng xu đất cũng xoay.
Nghĩ nổi nhân tình thêm chán ngán,
Ngạc cười dân khố làm tuồng hay.
T. T.

Trông trăng
Giữa trời treo cao một vầng nguyệt,
Thường thường khi tròn lại khi khuyết.
Khuyết rồi lại tròn vẫn có thời,
Không phải là thời như thời đời;
Đời trông thay đổi thế như chớp,
Trăm hình ngàn dạng lóa mắt người.
Nghe nói khoa học có phép mới,
Nay mai cũng sáng có người đời.
Ai lên hỏi thế chị Hằng già,
Có thuốc gì hay đem về nhân gian,
Chờ cho người đời tuột cái định giá đời?
Q. Tr.

ANNAM LỊCH SỬ

HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ

JOB

TÌNH-HÌNH TÀI-CHÍNH ĐỨC VÀ BÈ-NGHỊ CỦA TỔNG-THÔNG HOOVER

Theo luật lệ của chính phủ Mỹ ngày 6 Jun vừa rồi thì:

- 1/ Giảm lương cùng hưu bổng các chức việc xuống từ 4 đến 8% bắt đầu từ Juillet 1931. Giảm lương các quan tổng trưởng xuống 8%.
- 2/ Giảm bớt ngân sách hưu bổng 85 triệu trong 9 tháng.
- 3/ Giảm ngân sách các bộ (Ministères) 130 triệu.
- 4/ Tăng thuế đường (sucrè), mỗi trăm ki-lô 21 mac — bắt đầu tháng thuế lợi tức.
- 5/ Giảm tiền trợ cấp thất nghiệp xuống 5%.
- 6/ Lập thêm một thứ thuế gọi là « thuế không hoàn » trong một năm rưỡi, bắt đầu từ 1er Juillet 1931 đến 31 décembre 1932. Những người ăn tiền công phải trả thuế ấy từ 1 đến 5%, những hàng hóa khác phải trả từ 1 đến 4%.

Theo luật lệ đó thì số thu trong ngân sách Đức có lợi thêm lên được 574 triệu mac. 574 triệu mac đó, ta có thể chia ra như sau này:

Giảm lương chức việc	101 triệu
Giảm hưu bổng	85 —
Thuế đường (sucrè)	110 —
Thuế tăng về lợi tức	80 —
Tổng cộng	376 triệu
Giảm ngân sách các bộ (Ministères)	120 triệu
Tăng thuế thương chánh về các thứ dầu - mỡ (huiles minérales)	75 —
Tăng thuế thông kê	3 —
Tổng cộng	198 triệu

376 triệu mac về tăng trên tức là 23 số thu của ngân sách, ở trong tài chính đầu tiên mà ra (thuế lợi tức cũng phải liệt vào hạng này là vì bổ đánh thuế các nhà tư bản nặng chừng nào thì họ lại ép bọn lao động và dân chúng nghèo túng ấy, hoặc bớt tiền công hoặc tăng giá hàng của họ; ai cũng biết số người tiêu phí những hàng hóa ấy phần nhiều là ở trong dân đầu nghèo. Ấy, trăm đầu cũng đổ vào đầu làm là thế. Đám dân nghèo để làm nổi cay đắng rồi mà nay bị xuống vào chỗ một cái ăn nặng nề như vậy, họ có thể nhìn đời mà chịu được không? Tất nhiên không, họ phải phản đối. Đến đây sự khó khăn không phải ở trên trường kinh tế tài chính mà thôi, mà để trên làn ra trên trường chính trị và xã hội nữa vậy.

Một bên đồng quốc gia Đức và quốc gia xã hội, một bên đồng cộng sản đang ra tay chống lại nhau cho cuộc phân chia ấy, hoặc chính phủ đứng theo chương trình Young mà cũng đứng bởi thường chỉ hết để bỏ cấu tình hình tài chính, ở ở không được tăng giá thuế má. Có lẽ họ đã bắt T. K. ở Bruc-Ing và Tai chính tổng trưởng Curt nhất chức và nhóm ngày Hạ nghị viện, làm chính phủ phải một p. en ai ngại cho mình. Mà phải, không ai ngại sao được chứ! Bỏ hết đi, chỉ lấy 4 triệu rưỡi thì thuyết nhất nghiệp cũng đã thành một đội quân khá mạnh rồi mà!

Chính phủ Brüning lại quay

(Tiếp theo)

làm sao! Làm thẳng tay nghĩa là bỏ hẳn bởi khoản thì không đúng với tôn chỉ của mình, mà cũng không dám làm; mà ngồi im cứ ra tay đâm lủng đám dân nghèo thì cũng sợ u. u đã nói trên. Vì thế năm ngoái, cuối năm ấy bên tôi y muốn xin xét lại chương trình Young và hoãn hoãn bởi thường lại một năm. Nhưng chỉ tôi y vậy rồi diễn triển đó. Đến nay các phái phân đối không để ru rơ như thế nữa mà buộc phải hành động ngay.

Bởi khoản, tuy nói Đức phải trả cho các nước Đồng minh nhưng kỳ thiệt là trả cho Mỹ phần nhiều. Nguyên trong cuộc Đại chiến các nước Đồng minh đều có vay của Mỹ (1), nay lấy của Đức mà trả cho Mỹ. Thế là Mỹ nắm đầu giây bõn khoản. Đãi đánh đực, đực đánh súng, nếu Mỹ khản khản không chịu hoãn nợ cho các nước kia, thì các nước kia không thể nào hoãn bởi khoản cho Đức được. Vì vậy, chính phủ Brüning mới nghĩ ý cho viên Lãnh sự Mỹ ở Berlin biết và cậy chuyển đại lại với Tổng thống Hoover.

Tính toán chiều hôm 20 Juillet, Tổng thống Hoover inyên bố đề nghị cho các nước thiếu nợ mình hoãn lại một năm và buộc họ phải để cho Đức hoãn khoản bởi thường lại một năm. Chính phủ Đức ở tư chính thức yêu cầu mà Tổng thống Hoover đã tuyên bố đề nghị như thế rồi tự phụ để làm một việc nhơn đạo, các báo lại nổi lên tăng dương ồm ồm. Tổng thống Hoover nói đơn giản, các báo làm ngi ta vu của họ đấy, chứ kỳ thực không có nhơn đạo nhơn đức gì trong đó cả. Thì tổng thống ta hãy phạch ra mà xem chân tướng đề nghị ấy ra thế nào.

Viên Lãnh sự Mỹ ở Berlin chuyển đại lời của chính phủ Đức cho Tổng thống Hoover đã lâu, nhưng không có một câu trả lời gì. Sau Bruce-Ing và Curious sang Anh bày tỏ với Ramsay Mac Donald và Hender son, về tình hình tài chính của Đức có nói câu: Tình hình tài chính Đức hiện thời có thể gây ra một cuộc cách mệnh ở Đức chứ không phải chơi. Ramsay Mac Donald mach lại với Mellon, Tổng trưởng tài chính Mỹ đương đi điều tra tình hình kinh tế ở Âu châu. Mellon tin về cho Tổng thống Hoover. Khi đó Hoover mới không làm gì như trước nữa mà lập tức nhóm các lãnh tụ hai đảng cộng hòa và dân chủ để bàn tính. Sáng ngày 20 Jun ai nấy cũng tưởng còn đợi Quốc vụ trưởng Stimson sang Âu châu để không ngờ chiều thì Hoover tuyên bố ngay đề nghị như trên. Rồi rằng là sự cuộc cách mệnh ở Đức, vì cuộc cách mệnh ấy có thể được chạm đến tài chính của Mỹ. Nguyên từ năm 1925 đến năm 1930, Đức vay của Mỹ 5000 triệu mac, tức là 30.000 triệu phát lạng, nếu không nữa lấy 5.000 triệu phát lạng trong một năm thì sự cuộc cách mệnh nổi lên làm mất tới 30.000 triệu phát lạng kia đi. Lại từ bên Mỹ ở Đức

không phải là ít, này số máy ở 10 Ford, nọ số máy ở 10 General Motors trong các ngành công nghiệp quan hệ to lớn ở Đức đều có tư bản của Mỹ, rồi xảy ra cuộc cách mệnh thì chỉ cho khỏi ảnh hưởng đến.

Xa hơn một tí, đề nghị ấy là một thủ đoạn cạnh tranh của đế quốc với đế quốc. Trong đề nghị ấy không nói rõ cho hoãn trọn hay là cho hoãn một phần. Đối với Pháp và Bỉ đều ấy rất quan hệ: theo chương trình Young thì Đức phải trả cho q. ngoài số nợ họ biểu Mỹ và Anh (vì là p.ần theo điều kiện tranque conditionelle) ra, một số bởi t.ương về những sự thiệt hại trong cuộc chiến tranh (gọi là phần không điều kiện, tranche luconditionelle). Riêng nước Pháp năm 1931-1932 uà, về số ấy có được 2000 triệu phát lạng chứ có phải ít ỏi gì. Cái 2000 triệu phát lạng của Pháp đi là phương pháp hạ bớt sức cạnh tranh của Pháp vậy. Ấy là bản ý của Tổng-thống Hoover chứ không phải là quên lũng như nhiều người tưởng lầm đâu. Từ báo Pháp « L'Usine » có đăng câu: «.....Phải biết rằng chương trình Hoover nhẹ gánh cho Đức để giúp cho nước ấy cạnh tranh với nước Pháp về công nghiệp.

Nước Pháp, ngân sách đã thiếu không phải ít nay lại hoãn khoản bởi thường lại thì chỉ cũng không tránh khỏi những điều khó khăn về đường tài chính mà giảm sức cạnh tranh đó vậ.....

Đề nghị ấy không những đề chơi riêng Pháp Bỉ mà còn đề chơi hết cả các đế quốc khác: Từ báo Anh «Daily Mail» có đăng câu: «Chúng ta chờ nên ước mong làm. Chưa chắc là nhờ Mỹ hoãn nợ cho chúng ta mà thuế má của chúng ta hạ bớt xuống được đâu. Bởi đầu người ta nhẹ gánh cho Đức chính là để cạnh tranh với công nghệ của chúng ta cho đỡ bớt thêm.

Từ hân Mỹ ở Đức nhiều hơn ở đâu hết, Mỹ nhẹ gánh cho Đức. tức là giúp sức cho Đức cạnh tranh với các nước; Đức được thắng lợi thì Mỹ cũng theo sau mà hưởng.

Theo sau đề nghị Hoover có những Hội nghị Paris, Hội nghị Londres. Nhưng trong việc này cũng như bao nhiêu việc khác ở Âu Mỹ hiện thời, những hội nghị ấy chỉ qua qua để cho các đế quốc họ dần trí với nhau mà thôi. Chúng ta không hơi đầu mà nói đại cho một, chỉ trích một cái in sau chót thì là đã rõ kết quả ra thế nào:

«Berlin, 28 Juillet — Theo những tin tức trong tài chính giới thì những việc bàn tính để bỏ cấu tình hình tài chính nguy kịch của Đức «khó lòng có kết quả được.....

«Nếu trong ba ngày mà không có «kết quả thì sự e chính phủ Đức «phải tuyên bố hoãn nợ các nước «ngoài. Nếu chính Đức hoãn nợ «nước ngoài thì không khỏi có nhiều «chuyện phải lo.....

Chuyện phải lo đó tức là cách-mệnh vớichiến-tranh vậy.

Nam-Son
(1) - ga. Bý. Hy-lạp. Rô-ma-nt(Roumante) Sơn-tu-lap-pou (Yongok-avie) công các nước Ba-cân (Baikani) và Sen-tich (Bat-tiquon) sự của Pháp 3.500 triệu mac Mỹ - Tiệp-khác, Pháp và Ý vay của Anh 11.200 triệu mac Mỹ - Anh, Pháp cũng mấy nước khác, ở đây ở nước vay của Mỹ 9.226 triệu 79 nghìn.

HÀN-VIỆT TỬ-ĐIÊN: đương lo BOM RA VẠN DANH TỬ - GIÁ ĐẶC BIỆT: Hạng tốt 7550 Hạng thường 5350 ở xa xin thêm 0350 tiền cước. Từ nay xin đặt trước cả tiền.

Đào-duy-Anh, Huế
Hai tối hát 15 và 16 Aout này
CAO-BACH và THIỆP-THỈNH

Trần trọng mấy hàng kính cáo liệt vị chỗ đất Trường An biết rằng: Chúng tôi đã được phép quan Đốc lý Thuận phố Huế cho phép tổ chức hai tối hát theo lối diễn tuồng cổ để lấy tiền giúp dân Nghệ an đương bị tai trời ách đất, làm than khổ sở, cơm chẳng có mà ăn, áo chẳng có mà mặc, nào vợ nhin chớ, cha nhin con, những người đói ông thần chết đưa về nơi cực lạc. Tình cảnh ấy ai trông thấy cũng phải chầu mày, than thở, thật là khốc hại người cười ra nước mắt, vậy ai mà chẳng thương tâm, ai nỡ làm thinh? Xin hỏi?

Một miếng khi đói, bằng gói khi no, mong rằng các nhà từ thiện chỗ đất Trường An này kẻ ít lòng nhiều, cứu người gặp khốc, bớt ra một xu là giúp được trăm người, một giắc giúp được ngàn người, một đồng giúp được vạn người, cứu giúp đồng bào đương cơn hoạn nạn là nghĩa vụ của người, giám mong liệt vị cũng thêm lượng cho.

Chúng tôi xin đưa hai vở tuồng cổ là vở CHAU-LÝ-NGỌC và vở SON-HẬU để hiến bà con mua vui trong một vài trống canh, sau là làm phước cho nạn dân cơ cực.

Chúng tôi ước ao rằng: liệt vị bởi chút thì giờ châu báu mua về đi xem cho đóng, trước là mua vui sau là làm phước, thời chúng tôi rất cảm tạ.

GIÁ CHỖ NGỒI:
Hạng siêu đẳng 3\$00
Hạng nhất 2\$00
Hạng nhì 1\$00
Hạng ba 0\$50
Hạng chót 0\$20
Trẻ con dưới bảy tuổi thâu nửa tiền bất kỳ hạng nào.

HỘI ĐỒNG TRỊ SỰ kính cáo
Bản báo lại có nhận được giấy đề của Hội Cứu tế gửi lại copy bản giúp. Giấy có ba hạng: 3\$00, 2\$00 và 1\$00. Anh em chi em ai muốn mua thì hãy đến hỏi tại bản quán.
T. D.

TIN THÊM VỀ TIN CHIM ĐẠI THẮNG Ở MADRAS

Khi Chim đáp đầu tư Pháp về có ghé qua Madras (Ấn-Đô) về đã có liên hệ với nhà vô địch ở đó thì Chim đã thắng toàn được trong ba hợp.

Nghe nói một hội thi thao ở Ấn độ muốn tặng Chim một chiếc mũ niệm nên đã viết thư về Nhà Đồ Chấn Hưng hỏi mua chiếc mũ vàng bạc hàng bằng ngọc thạch. Hội Chim sẽ được hỏi lòng vì chiếc mũ Nhà Đồ Chấn-Hưng làm ra rất khéo.

Ha-Long lai cáo
Lời cảm tạ

Phan Phan về thăm mầu chúng tôi là: Mme NGUYỄN-THỊ-TÌNH-VIÊN hưởng thọ 60 tuổi tạ thế tại Huế ngày 30 Juillet và đã an táng ngày 6 Aout 1931.

Chúng tôi xin cảm ơn quý Cụ, quý Ông, quý Bà có lòng tốt đến phúng điếu và đi đưa.

Trong khi hồi rỗi có điều gì sơ suất xin miềng thứ.

Chởng: M^{re} PHẠM-XUÂN-DƯƠNG

Phạm-Xuân-Thị-Ngo
Phạm-Xuân-Viên
Phạm-Xuân-Yết-di-Low
Phạm-Xuân-Đào
Còn một: Tào-Vân-Quang-Phượng
Đinh-Thị-T-Quân

Đàn: Phạm-Thị-Nga
Lâm-Thị-Là
Còn một: Phạm-Xuân-Phước v. v.
Chị: Phạm-Xuân-Vườn
R: Phạm-Vân-Quân
C. ở ngoài: Phạm-Vân-Liên
Em trai: Nguyễn-Vũ-Tiến,
Nguyễn-Vân-Ty
Em gái: M^{re} Võ-Hoàng-Lan

Đồng bài tạ

VIỆC TRONG NƯỚC TRUNG-KỲ THỪA THIÊN

Tòa Kiểm-đuyệt bỏ một bài

Du-côn chợ Kim-luong
Tại chợ Kim-luong có tên Sâm làm đầu một bọn du đảng thường ngày vẫn phá tán trong chợ và xóm lân cận. Hễ ai nói đến nó là nó dọa nạt mạo xưng là một thám, vì thế nên ai cũng sợ.

Đêm hôm 31 Juillet ông Đốc Đào đi ngang qua chợ, tình tình ở dưới bên chợ tên Sâm chạy lên buồng lời dọa nạt.

Ông Đốc Đào cứ bình tâm, đi một mạch độ hai trăm thước tây. Tên Kỳ cứ theo sau, vừa đến nhà thầy trợ Tâm là học trò ông, ông kêu cửa, tên kia vẫn cứ xông lại gây sự, ông bèn đánh cho mấy tai nhào lạng ra đường; sau nó lại xông vào trong nhà thầy trợ Tâm mà làm ồn ã để đánh lại. Ông Đốc Đào nghĩ rằng gây sự với nó tại nhà người ta bất tiện, bèn lên ra lối sau mà đi. Trong lúc ấy tên Sâm cướp được cái mũ của ông Đốc Đào. Sáng mai lại ông bèn xuống xóm Cò và tỉnh Huyện Hương-trà, buyền sức lĩnh lệ đi lên nhà tên Sâm tại lấy lại được cái mũ và bắt tên Kỳ đem xuống nộp cho quan Huyện, chưa rõ quan xử thế nào.

Thiếu-mộ lai cáo VINH
Nỗi khổ của dân
Bản báo tiếp được bức thư một người đàn bà trích đăng dưới đây: Tôi là Toại Địch, vợ ông Hưu Đắc

ở làng Yên-pháp tổng Đò-an, mấy lời trần-trinh như sau này:
Ngày 13 tháng 6 ta, tôi có một đứa cháu, bị chứng thỉếp - thởi, chạy khắp phường điều-trị, nhưng chưa có phần bởi giảm. Ông ngoại cháu là Hội-Hương ở làng Hoàng-cần, được tin xuống thăm thấy cháu bệnh tình nguy cấp, mới mach báo cho chúng tôi rằng có ông T. K., cũng ở đóc làng, có thuốc trị bệnh ấy rất hay. Tôi nghe lấy làm mừng, liền sai mỗ đưa gia nhân đi xin, chẳng may vừa

DRAGÉES
Vermifuge
RUDY
Trị bệnh
SẢN LÁI

Thuốc viên Dragées Rudy trị bệnh sản lài rất thần diệu, và làm cho người ta trở nên tráng kiện. Người lớn con ai đều dùng được.

Thuốc viên Dragées Rudy có bán tại các hàng thuốc ở Saigon và các hàng ngành ở các tỉnh.

PHARMACIE NORMALE
(L. SARRAUX)
119-123 rue Catinat - SAIGON
(là hàng thuốc đáng tin cậy, tạo lập đã hơn năm chục năm rồi).

HƯƠNG với **LÀI**
là hai thứ hoa quý;
HƯƠNG VIÊN-ĐỆ
với **LÀI VIÊN-ĐỆ**
là hai thứ nước hoa
càng quý làm

Giá bán lẻ cũng nơi, thứ nào cũng
mỗi chai 0\$85.



